

Bản án số: 39/2019/HS-ST
Ngày 08/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lò Văn Dinh**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Khoàng Văn Hặc**.
2. Ông **Nguyễn Văn Hiên**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Kim Phụng** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Chà tiến hành mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2019/HSST ngày 23 tháng 08 năm 2019. Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 38/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 09 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2019/QĐ-ST ngày 30/9/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **L T D**; Tên gọi khác: Không - Sinh năm: 1959.

Nơi sinh: Huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHTT và chỗ ở hiện nay: Bản P C, xa M T, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng, nương; Trình độ văn hóa: 10/10.

Dân tộc: Khơ mú; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: L V T (Đã chết) và bà V T T - Sinh năm: 1937.

Chồng: S V N - Sinh năm: 1960.

Bị cáo không có con.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/11/2009 bị TAND huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên xử 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Hiện bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/06/2019, sau đó chuyển tạm giam đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo L T D: Ông Phùng Việt Hoa - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên - Có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông S V N; Sinh năm: 1964; Địa chỉ: Bản P C, xa M T, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên - Vắng mặt không có lý do.

2. Ông L V N; Sinh năm: 1966; Địa chỉ: Bản P C, xa M T, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên - Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/06/2019 khi L T D đang ở nhà có một người đàn ông đến nhà Đơn tìm chồng Đơn là S V N nhưng Ngoan đang đi chấp hành án, hai người nói chuyện thì người đàn ông đã đưa cho Đơn một túi nilon màu xanh nói bên trong có các viên Methamphetamine, Đơn không mở ra kiểm tra và cất vào túi áo khoác treo ở giường. Mục đích để sử dụng chữa bệnh cho bản thân.

Khoảng 19 giờ ngày 03/06/2019, S V N đến nhà Đơn chơi, Đơn hỏi vay tiền của Ngân để đi thăm chồng, Ngân nói không có tiền nhưng có ít heroine bảo cho Đơn bán để lấy tiền. Sau khi nhận gói heroine, Đơn bỏ vào một chiếc lọ nhựa cất dưới gầm bàn uống nước. Khoảng 11 giờ ngày 04/06/2019, Đơn lấy ma túy ra để ở mặt bàn uống nước, dùng một chiếc lọ nhựa để nghiền nhỏ heroine, dùng kéo cắt mảnh giấy bạc ra nhiều mảnh nhỏ và gói được 28 gói heroine, phần còn lại Đơn vẫn để trong chiếc lọ nhựa, khi đang gói thì có một người đàn ông đến nhà Đơn, qua trao đổi Đơn đã bán cho người này 06 gói heroine được 600.000 đồng, còn 22 gói Đơn bỏ vào 01 mảnh nilon màu trắng để dưới gầm bàn. Ngay sau đó, L V N ở cùng bản đến nhà Đơn để giúp Đơn việc nhà, Đơn nhờ Nhón đi mua giúp một bao thuốc lá và nhờ Nhón xé các mảnh giấy bạc nhỏ ra. Khoảng 11 giờ 35 phút cùng ngày, khi Đơn và Nhón đang ngồi bàn uống nước xé các mảnh giấy bạc thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Chà bắt quả tang, thu giữ của Đơn toàn bộ 22 gói heroine và số heroine trong lọ nhựa có tổng khối lượng 3,315 gam; qua khám xét Đơn đã tự nguyện giao nộp 41 viên Methamphetamine có khối lượng 4,39 gam.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 04/6/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Chà xác định tổng khối lượng chất bột nén màu trắng đục nghi heroine thu giữ của L T D có khối lượng là 3,315 gam, trích 0,495 gam gửi giám định, còn lại 2,82 gam. Tổng khối lượng 41 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp có khối lượng 4,39 gam, trích mẫu giám định: 0,45 gam, còn lại 3,94 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 557/GĐ-PC09 ngày 08/06/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: "Mẫu chất bột màu trắng đục được trích ra từ vật chứng thu giữ của L T D gửi giám định là chất ma túy loại heroine, mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của L T D gửi giám

định là chất ma túy loại Methamphetamine. Khối lượng vật chứng thu giữ của L T D gồm: 3,315 gam chất bột màu trắng và 4,39 gam viên nén màu hồng. Không hoàn lại đối tượng giám định.”

Tại bản cáo trạng số: 37/CT-VKS-MC, ngày 21 tháng 08 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên đã truy tố L T D về các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đơn về cả tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo L T D từ 04 năm đến 04 năm 6 tháng tù về tội: *Mua bán trái phép chất ma túy* và từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành từ 07 năm đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 2,82 gam heroine, 3,94 gam Methamphetamine; 01 lọ nhựa màu vàng - trắng, hai phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 42 mảnh giấy bạc của vỏ bao thuốc lá; 01 chiếc kéo bằng kim loại, cán bằng nhựa, dài 22cm; 01 lọ nhựa màu hồng trắng có nắp màu vàng dài 12cm và 01 chiếc áo khoác màu ghi, nâu đã cũ là những vật nhà nước cấm lưu hành và những vật dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có

+ Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng loại OPPO, màn hình màu đen có viền xanh đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG có màn hình màu đen, viền màu hồng, bạc đã qua sử dụng là những vật không liên quan đến việc phạm tội.

Đối với người đàn ông đã đưa Methamphetamine cho bị cáo và người đàn ông đã mua heroine của bị cáo, do bị cáo không biết họ tên và địa chỉ của những người này nên không có cơ sở để điều tra và làm rõ.

Đối với S V N, bị cáo khai là người đã đưa heroine cho bị cáo để bán lấy tiền. Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai của Ngân và tiến hành đối chất giữa bị cáo và Ngân, nhưng Ngân không thừa nhận việc đưa heroine cho bị cáo và cũng không có người làm chứng nên không đủ cơ sở để xử lý đối với Ngân.

Đối với L V N là người đã cùng bị cáo xé các mảnh giấy bạc để gói ma túy, nhưng L V N không biết mục đích xé các giấy bạc để làm gì nên không có cơ sở để xử lý đối với L V N.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14, bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội 14 miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo L T D khai nhận toàn bộ hành vi của mình cụ thể: Hồi 11 giờ 35 phút ngày 04/6/2019, tại nhà của bị cáo L T D ở bản P C, xa M T, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, bị cáo L T D đã có hành vi mua bán trái phép 3,315 gam heroine và tàng trữ trái phép 4,39 gam Methamphetamine. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét và thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào các tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”.

[2] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội bởi trong một thời gian ngắn bị cáo thực

hiện nhiều hành vi phạm tội được quy định tại chương XX về các tội phạm về ma túy theo quy định của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thừa nhận rằng khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, gây độc hại cho sức khỏe con người cả về thể xác và tinh thần, tệ nạn ma túy là nguồn gốc phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Chính quyền địa phương cũng như trên phương tiện thông tin đại chúng luôn tuyên truyền về tác hại do chất ma túy gây ra cho sức khỏe của con người và Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy. Nhưng bị cáo vẫn bất chấp tất cả, coi thường kỷ cương phép nước cố tình thực hiện nhiều hành vi phạm tội nhằm mục đích vừa thỏa mãn cho nhu cầu ích kỷ của bản thân, vừa kiếm tiền trái pháp luật. Các hành vi của bị cáo đều thuộc trường hợp nghiêm trọng không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Do vậy cần phải xử lý thật nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe phòng ngừa chung đối với toàn xã hội khi ma túy vẫn đang là nguyên nhân đe dọa sự ổn định về cuộc sống cũng như về tài sản của mọi người. Bị cáo đã thực hiện nhiều hành vi phạm tội do vậy khi quyết định hình phạt cần áp dụng khoản 1 điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo L T D sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng đi học hết lớp 10/10 sau đó nghỉ học ở nhà lao động sản xuất phụ giúp gia đình. Năm 2007 xây dựng gia đình cùng S V N. Năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Chà xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội mua bán trái phép chất ma túy, ngày 17/11/2014 bị cáo đã chấp hành xong bản án, hiện bị cáo đã được xóa án tích. Trong cuộc sống bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân, làm ăn lương thiện phát triển kinh tế gia đình, bị cáo đã từng bị xét xử về tội danh liên quan đến ma túy tuy nhiên bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội, bị cáo coi thường pháp luật sau khi có ma túy bị cáo cố tình tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân và mua bán trái phép chất ma túy để có tiền chi tiêu cho bản thân. Vậy những hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bố mẹ của bị cáo được nhà nước tặng huân chương kháng chiến, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần xem xét khi quyết định hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhân thân xấu. Vậy khi quyết định hình phạt HĐXX cần áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ mà bị cáo đã gây ra. Đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt là phù hợp cần được xem xét chấp nhận. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh về tài sản của gia đình bị cáo do Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà xác lập, gia đình bị cáo kinh

tế rất khó khăn. Hơn nữa, chồng bị cáo đang phải đi chấp hành án, xét thấy hoàn cảnh gia đình của bị cáo gặp nhiều khó khăn, thu nhập chủ yếu dựa vào nông nghiệp. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Một phong bì thư niêm phong vật chứng của cơ quan CSĐT công an huyện huyện Mường Chà. Bên trong phong bì có 2,82 gam heroine; 3,94 gam Methamphetamine; 01 chiếc lọ nhựa màu vàng - trắng; hai phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 42 mảnh giấy bạc màu - trắng; 01 chiếc kéo bằng kim loại có cán nhựa màu vàng dài 22 cm; 01 lọ nhựa màu hồng - trắng có nắp màu vàng dài 12 cm. 01 chiếc áo khoác màu ghi, nâu đã cũ là những vật nhà nhà nước cấm và những vật liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 600.000 đồng là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng loại OPPO, có màn hình màu đen có viền xanh đã qua sử dụng, 01 điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG có màn hình màu đen, viền màu hồng, bạc đã qua sử dụng, là những vật không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với người đàn ông đã đưa ma túy tổng hợp Methamphetamine cho bị cáo và người đàn ông đã mua heroine của bị cáo, do bị cáo không biết tên và địa chỉ của những người đàn ông này nên không có cơ sở để điều tra và làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Sin Văn Ngân bị cáo khai là người đã đưa heroine cho bị cáo để bán lấy tiền. Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai anh Ngân và tiến hành đối chất giữa bị cáo và anh Ngân, nhưng anh Ngân không thừa nhận việc đưa heroine cho bị cáo và cũng không có người làm chứng nên không đủ cơ sở để xử lý đối với Ngân. HĐXX không xem xét.

Đối với L V N là người đã cùng bị cáo xé các mảnh giấy bạc để gói ma túy, nhưng L V N không biết mục đích xé các giấy bạc để làm gì nên không có cơ sở để xử lý đối với L V N. Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội 14, bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo là phù hợp.

[7] Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội 14 miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị

cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị. Đề nghị của người bào chữa là có cơ sở chấp nhận.

[8] Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Chà và Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, Điều tra viên, Kiểm sát viên, từ khi khởi tố vụ án, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo L T D phạm các tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng khoản 1 điều 251, điểm c khoản 1 điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo L T D:

Xử phạt bị cáo L T D 4 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo L T D 3 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành 7 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 04/06/2019.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư niêm phong vật chứng của cơ quan CSĐT công an huyện huyện Mường Chà. Bên trong phong bì có 2,82 gam heroine; 3,94 gam Methamphetamine; 01 chiếc lọ nhựa màu vàng - trắng; hai phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 42 mảnh giấy bạc màu - trắng; 01 chiếc kéo bằng kim loại có cán nhựa màu vàng dài 22 cm; 01 lọ nhựa màu hồng-trắng có nắp màu vàng dài 12 cm và 01 chiếc áo khoác màu ghi, nâu đã cũ.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng loại OPPO, có màn hình màu đen có viền xanh đã qua sử dụng, 01 điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG có màn hình màu đen, viền màu hồng, bạc đã qua sử dụng.

Số vật chứng trên đã được bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà vào ngày 22/08/2019.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội 14, miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo L T D.

Áp dụng Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/10/2019). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo những gì liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện MC;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- THA huyện MC;
- Đội điều tra CA huyện MC;
- Bộ phận NVHS CA H MC;
- Phòng GDKT TA tỉnh DB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên;
- Người CQLNVLQ;
- UBND xã Mường Tùng thay cho thông báo;
- Lưu hồ sơ THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lò Văn Đình